

Tưởng niệm Trần Văn Bá và chiến hữu của anh

Lý Ngọc Cường (Melbourne)



14/05/1945 - 08/01/1985

Thảm thoát mà đã 37 năm từ khi Anh Trần Văn Bá bị nhà cầm quyền man rợ CSVN hành quyết ngày 8.1.1985. Bởi đồng ý “ khóc là một nhu cầu cần thiết làm cho đời sống bớt tầm thường “ nên tôi xin ghi lại những cảm xúc của một số người đã viết về Anh Trần Văn Bá để, một lần nữa, chúng ta nhớ Anh, tiếc thương Anh, khóc Anh...

Anh Trần Văn Bá sanh ngày 14.5.1945 tại Sađéc, là con út trong số 3 người con của cố Dân Biểu Trần Văn Văn, một nhân vật lỗi lạc của Đệ I và Đệ II Việt Nam Cộng Hòa, một người được đánh giá là biểu tượng cho giới trí thức thời bấy giờ, đã từng giữ chức vụ Tổng Trưởng Kinh Tế & Kế Hoạch trong Chánh Phủ Trần Trọng Kim, là thành viên trong 18 nhân sĩ của nhóm CARAVELLE chống chế độ độc tài gia đình trị của TT. Ngô Đình Diệm, đã nhiều lần chỉ trích trên diễn đàn Quốc Hội những hoạt động ngoài vòng pháp luật của các tổ chức “ Thanh Niên Trừ Gian “, “ Bắc Kỳ Sự Vụ “, “ Bài Trừ Du Đảng “ của Nguyễn Cao Kỳ . Ông Trần Văn Văn bất ngờ

bị hai tên đi xe Honda bắn chết tại ngã tư Mạc Đình Chi-Phan Đình Phùng vào ngày 7.12.1966. Theo nguyệt san” Vì Nước” số 58 ở Paris và theo “Về Nguồn” của Ô. Lâm Lễ Trinh thì Trưởng Ban Bài Trừ Du Đảng của Nguyễn Cao Kỳ được chỉ thị của cấp trên giết DB. Trần Văn Văn (?) (“ Người Việt của tôi là như thế đấy”).Sau cái chết tức tưởi của thân phụ, Anh Trần Văn Bá bị “họ “ cho đi Pháp du học với chiếu khán “bất phục hồi”, có thể để ngăn chặn những toan tính bốc đồng của Anh (?).

Theo người anh ruột, kỹ sư Trần Văn Tòng, cho biết Anh Trần Văn Bá học về chánh trị-kinh doanh tại Đại Học Nanterre, nơi nổi tiếng cực tả ; nhờ đó Anh biết rõ đường lối của họ và tự vạch cho mình con đường đi ngược lại chủ thuyết của Mác-Lê. Anh cũng đã từng là phụ tá giảng viên của Đại Học này.

“Hổ phụ sanh hổ tử”, Anh Trần Văn Bá sớm dẫn thân vào các hoạt động chánh trị. Anh là Chủ Tịch Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam (THSVVN) tại Pháp 4 nhiệm kỳ từ năm 1973 đến năm 1980. Trong 4 nhiệm kỳ đó, Anh đã chu toàn nhiệm vụ rất xuất sắc. Thứ nhất, Anh và THSVVN tổ chức thành công nhiều trại hè đưa sinh viên Việt Nam về thăm quê hương để vận động họ sau khi tốt nghiệp trở về xây dựng Miền Nam đủ sức đương đầu với CS Bắc Việt. Thứ hai, Anh và THSVVN đã tổ chức nhiều cuộc biểu tình tuần hành qua các đường phố ở Paris, kêu gọi thế giới hỗ trợ cuộc chiến tự vệ của quân dân VNCH chống lại sự xâm lăng của CS Bắc Việt được sự yểm trợ dồi dào của Liên Xô và Trung Cộng. Thứ ba, Anh và THSVVN đã tổ chức ngày 27.4.1975 “ để tang cho chiến sĩ VNCH”, đầu chít khăn tang, trầm lặng tuần hành qua các đường phố ở Paris, dừng lại trước cửa Toà Đại sứ Mỹ để phản đối sự phản bội của Hoa Kỳ trong cuộc chiến Việt Nam. Sau ngày Quốc Hận 30.4.1975, các Tòa Đại Sứ và Lãnh Sự của VNCH tại Pháp đều bị giải thể, sinh viên Việt Nam mất chỗ dựa tinh thần và vật chất nhưng Anh vẫn kiên trì hoạt động và trở thành linh hồn của sinh viên tỵ nạn. Lúc đó Anh chỉ 30 tuổi. Thứ tư, vào dịp Tết Bính Thìn 1976, Anh và THSVVN đã tổ chức Đại Nhạc Hội Vinh Danh Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ với chủ đề “ Ta Còn Sống Đây “ để nói lên ý chí sắt đá không chấp nhận Cộng Sản của người Việt Quốc Gia. Trong Đại Nhạc Hội này, các sinh viên đã hợp ca bài “Hồn Tử Sĩ” làm hàng ngàn khán giả xúc động không cầm được nước mắt. Thứ năm, Anh và THSVVN cũng đã thành công trong việc

phá vỡ nhiều hoạt động của Việt Cộng tại Pháp, đặc biệt nhất là việc ngăn chặn buổi nói chuyện của [Phạm Văn Đồng](#) vào năm 1978....

Vì nghĩ rằng cuộc Cách Mạng chỉ có thể phát xuất từ dân chúng trong nước do anh em kháng chiến tại quê nhà chủ động nên từ năm 1979, Anh đã tham gia “Mặt Trận Thống Nhất Các Lực Lượng Yêu Nước Giải Phóng Việt Nam” và đã trở thành một trong những vị lãnh đạo của Mặt Trận này.

Vào ngày 6.6.1980, Anh qua Thái Lan, lặn lội qua Campuchia và xâm nhập Việt Nam nhiều lần. Từ nội địa, Anh viết lời thư rất cảm động gửi về cho bạn bè sinh viên ở Paris :”...Phần tôi cũng bình thản thôi, cực thì có, nhưng tôi vẫn trọn vẹn với con người của tôi, với quê hương nghèo đói.Con đường tôi chọn rất chông gai, nhưng dù sao tôi cũng phải đi tới cùng...”

Anh Trần Văn Bá và cựu phi công Mai Văn Hạnh bị Nguyễn Tấn Dũng chỉ điểm vây bắt ngày 11.9.1984 tại Cà Mau. Ngày 18.12.1984 Anh Trần Văn Bá cùng 20 người nữa trong Mặt Trận Thống Nhất Các Lực Lượng Yêu Nước Giải Phóng Việt Nam bị đưa ra xử tại “Toà Án Nhân Dân Tối Cao” được tổ chức tại trụ sở Hạ Nghị Viện cũ của VNCH với tội danh “ phản động và âm mưu lật đổ chánh phủ”.Phiên tòa kết thúc với bản án :

-Tử hình : Trần Văn Bá, Mai Văn Hạnh, Huỳnh Vĩnh Sanh, Lê Quốc Quân và Hồ Thái Bạch; -Chung thân : Trần Nguyên Hùng, Tô Văn Hườn, Hoàng Đình Mỹ; -13 kháng chiến quân còn lại bị xử từ 8 đến 20 năm; Sau đó, do bị áp lực của quốc tế nên Hà Nội giảm án tử hình cho Ô. Mai Văn Hạnh và Huỳnh Vĩnh Sanh xuống chung thân khổ sai vì lý do 2 người này mang quốc tịch Pháp. Anh Trần Văn Bá cũng có quốc tịch Pháp nhưng vì từ chối ký tên vào đơn xin ân xá và vì Anh là nhân vật cực kỳ nguy hại cho chế độ CS nên họ vội vàng hành quyết Anh ngày 8.1.1985 tại khám đường Thủ Đức cùng với Ô.Ô. Lê Quốc Quân và Hồ Thái Bạch. Lúc đó Anh chưa tròn 40 tuổi.

Từ ngày anh hùng Trần Văn Bá bị bạo quyền CS hành quyết đến nay có rất nhiều cá nhân,đoàn thể,tổ chức mở lễ vì Anh, vinh danh Anh . Trước hết, Nhóm Thân Hữu Trần Văn Bá đã thỏn thức : “ Anh đã nằm xuống nơi miền quê hương khốn

khổ, Anh đã nằm xuống cho trọn giấc mơ mà Anh vẫn thường ấp ủ, Kháng chiến phải thật sự phát xuất từ quê nhà..., Anh đã ra đi, đã lội qua Biển Đông để vá trời lấp bể, Để câu nói của Anh “ mưa sẽ từ dưới đất mưa lên”, Sẽ như một lời nhắn nhủ với lớp đàn em, với thế hệ trẻ, Anh về, để lượm lại những vũ khí đã rơi rớt ngày 30 tháng Tư, Để lượm lại những huy chương đã bị lớp đàn anh bỏ lại sau lưng, Anh về, để thắp sáng Chánh Nghĩa Quốc Gia, Để cấy lại một mùa mạ mới cho Miền Nam Việt Nam, Anh đã về và đã chết như một Kinh Kha Đất Việt , Nhưng thật sự, Anh không chết đâu Anh : Anh đã đi vào Lịch Sử Dân Tộc, Anh vẫn sống trong lòng Lớp trẻ, Bởi vì, vẫn còn những con đường mang tên Trần Văn Bá, Từ Liège – Bỉ Quốc, đến Virginia – Mỹ Quốc, Và mai đây, sẽ ở ngay tại quê nhà, tại Việt Nam, Còn chúng tôi, lớp người Tỵ Nạn Hải Ngoại, Vẫn coi Anh như Một Đứa Con Hiếm Quý của Miền Nam Cộng Hòa, Vẫn coi Anh như một chiến sĩ của Dân Tộc Tự Do, nhân hậu, bác ái...”

Anh là gương sáng nên thế hệ cùng thời với Anh hoặc thế hệ sau Anh, họ biểu lộ sự tiếc thương Anh bằng nhiều cách: như theo bước chân Anh đi, hoặc bằng những thể hiện nho nhỏ như tham gia những cuộc biểu tình vinh danh cờ vàng ba sọc đỏ, chống Cộng Sản phản dân hại nước, chống Nghị Quyết 36 của CSVN manh nha khống chế Cộng Đồng Người Việt Tỵ Nạn Hải Ngoại, chống Việt Gian nổi giáo cho Việt Cộng, hoặc phổ biến nhất, họ dùng văn thơ để nhớ Anh, để tiếc thương Anh như người trẻ Lữ Anh Thư đã suốt mười : “Năm Bính Ngọ một ngày cuối dương lịch, Anh xa lìa đất mẹ lắm đau thương, Quyết một lòng tiếp sự nghiệp phụ thân, Anh thầm hẹn một ngày về bảo quốc, Ất Mão niên, đau nỗi hờn vong quốc, Nhìn non sông rên xiết dưới cùm gông, Tết Bính Thìn, Anh hẹn với toàn dân, “ Còn Sống Đây”, ta sẽ về phục quốc, Rồi lặng lẽ Anh lên đường dẫn bước, Quyết thề không sống kiếp ly hương, Xa ấm no, tìm đói khổ trong bưng, Anh nhất quyết dâng đời cho lý tưởng, Anh phải đi tìm đường về trong nước, Cùng toàn dân tranh đấu giữa quê hương, “Mưa phải từ lòng đất mẹ mưa lên” Để rơi xuống hoa tự do, dân chủ, Tháng 9 Tám Tư ngày đại dương nổi sóng, Minh Hải đau lòng nhìn đứa con yêu, Cùng thế giới ngậm ngùi, đau xót, Khi biết Anh rơi vào cảnh rủi ro, Tháng Mười Hai, một phiên tòa bịp bợm, Bầy thú hôi tanh đội lốt luận anh hùng Phút sau cùng vẫn khí phách hiên ngang, Anh thà chết không cúi hàng, nhận tội, Tám tháng Giêng ngày đất trời sụp tối, Thế giới bang hoàng,

cả nước xót xa, Trần Văn Bá oai phong đền nợ nước, Đem máu hồng tô thắm sử Việt Nam, Trần Văn Bá tên Anh lời hiệu triệu, Chí hiên ngang là ngọn đuốc linh thiêng, Dẫn dắt chúng tôi thế hệ tiếp chân Anh, Nuôi chí lớn ngày về khôi phục nước, Chúng tôi nguyện luôn hướng về tổ quốc, Thề diệt cộng sản tội đồ, bán nước, buôn dân, Không khiếm nhục trước bạo tàn,áp bức, Quên thân mình cho phúc lợi toàn dân, Tuổi trẻ Việt Nam nguyện noi gương Trần Văn Bá, Sẽ sống sao cho xứng với lòng tin, Của bậc anh hùng đã dẫn bước hy sinh, Coi nhẹ cái chết, dâng mình cho lý tưởng, Trần Văn Bá muôn đời là ngọn đuốc, Tỏ rạng ngời trang sử Việt ngàn năm “

Trong “ Bút Ký Kỷ Niệm Về Trần Văn Bá “, Bà Nam Dao ở Adelaide, Úc Châu đã nghẹn ngào : “Đêm đã khuya.Nước mắt tôi nhạt nhòa hình ảnh cuối cùng của một Trần Văn Bá bị bịt miệngở Tòa.Tôi xin hẹn sẽ có một ngày tìm về nơi mộ phần cô quạnh, đốt nén hương lòng kể cho Anh nghe về những cuộc đấu tranh quyết liệt của đồng bào ta không hề ngừng nghỉ.Hãy ngủ yên Anh nhé. Đừng bận tâm nuối tiếc cõi trần vì tôi tin rằng tuổi trẻ Việt Nam hải ngoại ngày hôm nay dư thừa sáng suốt để nhận ra đâu là con đườngđấu tranh đứng đắn hữu ích cho dân tộc. Tuổi trẻ hải ngoại sẽ không rơi vào những cái bẫy đấu tranh ồm ồm theo kiểu xin/cho vì họ thừa biết rằng CS biến thái sẵn sàng bạo động dùng bạo lực để trấn áp tất cả những ai nghĩ khác họ cho dù người đó có đấu tranh ôn hòa bất bạo động. Và tuổi trẻ Việt Nam hải ngoại cũng sẽ chẳng đại gì mất tiền của hy sinh đời mình trở về xây dựng xã hội dân sự ,nuôi dân nghèo dùm cho chế độ, là một hình thức thực hành Nghị Quyết 36 mà thôi. Xin vĩnh biệt Anh, người anh hùng muôn thuở của Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam tại Pháp. “

Bà Dương Như Nguyên, giáo sư Đại Học Luật Khoa tại Hoa Kỳ, tác giả nhiều sách nổi tiếng, trong đó có quyển “Daughters of the River Hương”,cũng đã trang trọng viết bằng cả tim mình một bài thơ dài rất hay, rất cảm động, rất ý nghĩa để tưởng niệm Anh :

“Tôi chưa biết anh mà đã gọi tên anh...

Trần Văn Bá

Tôi chưa hề biết anh

Mà đã hình dung ra đứa bé trai chạy chơi ở Cù Lao Cát,

Đứa bé thích hội họa, thích máy bay, ở tuổi thơ ngây chắc đã mơ làm nên vũ trụ, như họa sĩ, như nhà phát minh cơ khí.

Ngày mẹ đặt vào nôi, đặt luôn tên anh là chính đạo.

Mộng bá vương là mộng giúp đời, như tùng bách trong rừng sâu,

Cô độc mà ngênh ngang,

cao vời mà nhân đạo,

cương quyết trong ân cần.

Anh đó,

Nuôi dưỡng bằng đất bồi Cửu Long,

Tim đỏ thắm như bã trầu của mẹ quê, sinh con trai lớn lên làm cách mạng, ôi

cách mạng Thế Giới Thứ Ba nổi trôi hơn thân phận con người.

Thóc thơm,

Gạo trắng,

Gió hiền

Miền Nam phì nhiêu nắng ấm

Mang vào đời anh chân thiện mỹ giữa hai làn tư tưởng Đông Tây,

tư tưởng mở tung xích xiềng nhục tiếu, cởi trói lý thuyết vô bằng.

Anh không chỉ nói, mà làm.

Anh chỉ làm mà, mà không cần nói.

Đứa bé trai lớn lên ở vựa lúa Phương Đông, rồi đứng ở Phương Tây,

Đọc sách mà trông về Phương Đông, ứng một khối trùng trùng khí phách.

Khí như khí hiên ngang của loài cây không biết ngã,

Phách như phách linh thiêng của rừng già không dấu chân người qua.

Tôi chưa hề biết anh

mà đã hình dung ra một thiếu niên có đường môi cong, mặc áo len trong trời thu Đà Lạt.

Tôi hình dung ra

phố thị cao nguyên khi tắt nập, khi điều hiu mà anh đã một lần đi qua, với đôi chân đùa nghịch của tuổi trẻ.

Trời Đà Lạt thấp sương mù, mang cái lạnh của Hoàng Triều Cương Thổ, anh đã mang mùa thu Đà Lạt vào đôi mắt hiền lương,

Đôi mắt của niềm tin chính đạo, của loài cây cao vương bá trong rừng già.

Khi sách vở bạn bè [Yersin](#) chưa nhận ra chân dung người đi tìm công lý trong

cuộc đời,
thì trường lớp cao nguyên vẫn là hàng rào không hoa trái, cản chân anh trong
khuôn khổ bình an.
Nhưng rồi,
Bình an không còn nữa,
Khuôn khổ phải xóa đi,
Một lần
trong hoa lệ Sài Thành, trên vũng máu của chính trị vô nhân,
giây phút cha anh nằm xuống
là ngày vương đạo lên ngôi.
Vương đạo trong lòng bàn tay anh,
Chỉ tay ngoằn ngoèo của những người luôn mơ tạo dựng lại vũ trụ,
Chỉ tay phức tạp mà an bày như định mệnh, cho cuộc đời đã trót đi theo đường
đã vạch rồi.
Đường đã vạch rồi...
Tôi chưa hề biết anh
mà đã hình dung ra người thanh niên mặc áo sơ trắng, chít khăn tang,
khóc cha trong lòng dân tộc.
Ôi trong lòng dân tộc...
Anh có hay chăng....một ngày
Cũng trong lòng dân tộc, anh bắt đầu cuộc hành trình,
Để rồi,
bên ngoài dân tộc,
Có tiếng khóc anh
Ở hành lang đại học.
Ôi hành lang đại học,
Là nơi giấc mộng của loài cây cao trong rừng già bắt đầu ươm trái
cho anh và cho tôi.
Khi Phương Tây rộng mở, đón anh vào,
vành môi cong thiếu niên đã đượm nét ưu tư,
Tim óc anh đã nhập vào vòng lịch sử.
Lịch sử oái oăm khi lá cờ đỏ xuống, anh đã hăm hở dựng lên.
Lịch sử thử thách vương đạo trong lòng bàn tay anh,

Lịch sử réo gọi trái tim nuôi dưỡng bằng gạo trắng Cửu Long,
chảy vào Đông Hải.
Anh đã làm theo đường đã vạch rồi, trong khi bao người còn đứng nói.
Bao người nói cũng không thành một bước anh đi, một việc anh làm, theo đường
đã vạch rồi.
Ôi đường đã vạch rồi....
Như Cửu Long đổ vào Đông Hải,
Định mệnh biến anh thành dòng huyết nhục cội nguồn tan biến vào ngàn khơi.
Tôi chưa hề biết anh
Mà hình dung ra những con đường mang dấu chân anh.
Từ bầu trời rực nắng của tháng sáu Paris mùa oi ả, khi âm nhạc đổ dồn vào
phố xá từng bừng.
Ai đó còn nghe tiếng kèn đồng của người nhạc sĩ vĩa hè....
Qua đến tháng mười hai, mưa tuyết Paris phủ trắng dòng sông Seine.
Đâu đây vang vọng tiếng Hồ Cầm trong giai điệu cuối cùng
Còn văng vẳng tấu khúc không trọn vẹn của Schubert trước khi đêm xuống
làm đứt ngang giấc mộng.
Những nơi chốn anh đã nằm,ngồi, cười, nói, đã suy tư, đã uất nghẹn, từ Đà Lạt
đến Paris.
Từ Paris quay lại những nẻo đường đất nước.
Anh đã trở về.
Ôi lục tỉnh lầm than, nơi bùn lầy nước đọng, con rồng Lạc Long của Biển Đông đã
u sầu câm nín
vì xác người làm bạc sóng kêu than.
Này đây biên giới,
Này đây rừng nước với cù lao
Này đây những con người vất vưởng trong trại tù, trong nghèo đói.,
trong chính sách tiêu diệt hết một thế hệ phải buông súng, chịu cúi đầu.
Anh đã thấy, đã nhìn, và đã biết,
Đã chua xót, đã đau lòng,
Đã bất nhẫn,đã buồn hiu.
Ngày một ngày hai,
Anh đội đá vá trời,

Dầm mưa , dãi nắng,
Giã từ nhung lụa,
Chối bỏ vinh thân.
Tất cả
Đưa bàn chân anh tới,
Lót đường cho anh đi,
Đẩy anh về Cha,
Cho anh xa rời Mẹ.
Ôi đường vào dân tộc là túi mật của kẻ tử tù. Ôi Cửu Long, Cù Lao Cát, Đà Lạt, Sài Gòn, Paris, và Biên Giới.
Tuồng diễn trang tráo nhà hát lớn, vách tường vô nhân cay nghiệt nhà lao, và tiếng súng nổ sau cùng....
Tôi chưa hề biết anh,
Nhưng đã nghe nhân loại kể chuyện những con người không chịu chết,
chỉ biết khuất phục trước hai sức mạnh : Tình Yêu và Tổ Quốc.
Trong anh,
Tình yêu chưa một lần đến,
Mà Tổ Quốc đã một lần đưa.
Tôi chưa hề biết anh
Nhưng đã khóc ngày anh nằm xuống.
Anh nằm xuống như cha già đã nằm xuống,
Anh nằm xuống cho mẹ già đứng bên cạnh biểu ngử trước nhân loại, khi nước mắt xót thân con phải chảy ngược vào lòng.
Trên con đường Thiên Lý và Thiên Cổ
Bên vong linh những Thiên Tài không chịu chết....
Anh đã đi vào Thiên Thu.
Tôi chưa hề biết anh
Đứng chơ vơ bên này bờ đại dương,
tôi sẽ gọi tên anh cho tất cả những thiếu nữ có ánh mắt làn môi Gina Lollobrigida ngoài lòng đất nước,
con tim vẫn óng ánh đường gương của rừng già Mê Linh,
nơi mà từng bách ngàn đời còn đứng vững,
đôi chân son còn mang guốc mộc của nàng Thanh Hóa,

muốn cười cơn gió mạnh, đập làn sóng dữ, trên con đường anh đã đi qua,
Trong âm thầm,
Tôi sẽ gọi tên anh cho tất cả những nam nhân ở ngưỡng cửa học đường, mặc áo
len, mang giắc mông kinh bang tế thế,
Trên vilen môi cong nghịch ngợm, nói tiếng Anh, tiếng Pháp, nhưng vẫn đánh vần
chữ Việt,
Đôi mắt hiền lương đọc Camus, Steinbeck, nhưng trên diện mạo vẫn còn phảng
phất vàng trán vuông và chiếc cằm vuông Nguyễn Thái Học....
Ngày xưa, đã có người viết sử cho 13 người trai trẻ lên đoạn đầu đài....
Nay mai, ai sẽ là người viết sử do anh làm ra,
Nhánh thông non,
Cây cao rừng già,
TRẦN VĂN BÁ
TRẦN VĂN BÁ
Vì thế
Tôi chưa hề biết anh,
Nhưng sẽ gọi tên anh,
Những sáng tuyết trắng trời Tây,
Những trưa nắng khét sa mạc bên này biển,
Khi người nhạc sĩ blue jazz đã buông kèn đồng trong hầm rượu tối
Khi tiếng réo rắt cuối, cùng Hồ Cầm đã ngừng giai điệu.
Tôi sẽ gọi tên anh,
Trong trầm tư mộng mị,
Trong thương nhớ u hoài,
Trong ánh nến lung linh tôi thả trong lòng, ngọn nến không bao giờ tắt, cho
riêng anh.
Tôi chưa hề biết anh
Nhưng đã gọi tên anh
TRẦN VĂN BÁ.”

Anh Trần Văn Bá là niềm tự hào của chúng ta vì Anh đã làm rạng danh khắp mọi
nơi. Tại Liège, Bỉ Quốc và tại Pháp đều có dựng bia vinh danh Trần Văn Bá. Tại

thành phố Falls Church, tiểu Bang Virginia cũng có con đường mang tên Trần Văn Bá. Tổ chức Tưởng Niệm Nạn Nhân Cộng Sản (Victims Of The Communism Memorial Foundation) hằng năm trao tặng Huy Chương Tự Do Truman-Reagan cho những cá nhân hay tổ chức đã kiên cường tranh đấu cho tự do, dân chủ và chống chủ nghĩa cộng sản cùng chế độ độc tài trên thế giới. Huy chương này mang hình ảnh của hai vị Tổng Thống nổi tiếng chống cộng của Hoa Kỳ là TT Truman và TT Reagan. Nhiều nhân vật nổi tiếng được trao tặng huy chương này như : cựu TT Tiệp Khắc Vaclav Havel, cựu TT Balan Lech Welesa, Elena Bonner, Đức Giáo Hoàng John Paul II, Major General John Singlaub ..v.v.. Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị VOICMF nêu trên đã bày tỏ niềm hãnh diện, gọi Trần Văn Bá là “ Chiến Sĩ cho Tự Do, chiến sĩ Chống Cộng Sản “ và đã chọn Anh để trao tặng Huy Chương Tự Do Truman-Reagan cao quý này. Ký giả Tú Gàn đã nhận định : “ Phương danh Trần Văn Bá không những được ghi nhận vĩnh viễn vào lịch sử các anh hùng của dân tộc mà còn được ghi vào lịch sử của các anh hùng chống Cộng Sản của nhân loại.”

Anh Trần Văn Bá và các chiến hữu của Anh là những đứa con yêu của Tổ Quốc Việt Nam, là niềm tự hào của Cộng Đồng Người Việt hải ngoại và đồng bào trong nước. Sự ra đi của Anh và các chiến hữu của Anh đã để lại nhiều tiếc nuối, thương cảm không nguôi cho biết bao người. Và khi đón Anh và các chiến hữu của Anh hòa nhập vào Hồn Thiêng Sông Núi Việt Nam, chắc những anh hùng liệt nữ vị quốc vong thân , nhất là Cụ Phan Bội Châu, rất hãnh diện vì các Anh là những hậu duệ đã “ Sống Vì Nước, Sống vì Dân” và cũng đã “ Chết Vì Nước, Chết Vì Dân “ !!!!

Tinh thần TRẦN VĂN BÁ bất diệt. Thương Anh biết bao ! Phục Anh biết bao ! Kính Anh biết bao !!!

“MẸ VIỆT NAM” ơi, Mẹ dạy chúng con phải thương yêu nhau nhưng [Hồ Chí Minh](#) và Đảng Cộng Sản Việt Nam đã tàn sát không biết bao nhiêu nhân tài của Đất Nước, đã giết hằng triệu đồng bào trong cuộc chiến phi nhân phi nghĩa..., và hiện nay vẫn tiếp tục phản dân hại nước...thì chúng con phải làm sao ?!?!?!

Quý đồng hương ơi, Đảng Cộng Sản Việt Nam là tội đồ của dân tộc, xin quý đồng hương đừng vì lợi nhỏ mà nối giáo cho Việt Cộng độc tài thối nát, buôn dân bán

nước, tàn phá xã hội suy đồi,Tổ Quốc tan hoang .! Lý Ngọc Cương (Melbourne)

Tài liệu tham khảo :

- “ Hồi ký của Võ Long Triều ; - “Trần Văn Bá, anh hùng tử, khí hùng bất tử “ của Ô. Việt Hải, LA, Hoa Kỳ- Tuần Báo Dân Việt, Thứ Sáu 11.1.2006 ; - “ Bài-thơ-xuôi-cho Trần Văn Bá “ của Uyên Nicole Dương (Như Nguyễn) Jan. 2007- Carolina Việt Báo, Năm Thứ ba số 26 tháng 2/2007; - “ Thành phố Paris dựng bia vinh danh chiến sĩ đấu tranh Trần văn Bá “- Tuần Báo Nhân Quyền số 1155- 22.7.2008; - “ Trần Văn Bá xứng đáng được vinh danh “ của Nam Sơn Trần văn Chi- Việt Luận số 2220 – Thứ sáu 23.11.2007 ; - “ Anh hùng Trần Văn Bá, DB. Rohrabacher và Horwath được trao tặng Huy Chương Tự Do Truman-Reagan “ của Phan Quang Việt, Việt Luận số 2218, Thứ sáu 16.11.2007.